

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƯ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 27/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Như Xuân, ngày 24 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/TB-TLVA ngày 09 tháng 4 năm 2018, về việc tranh chấp “*Hôn nhân và gia đình*”, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1980.

Trú tại: Thôn An Trung, thị trấn Kinh Môn, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị Lê Thị H – Sinh năm: 1984.

Trú tại: Thôn Vân Sơn, xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 144, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 6; Điều 19; Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 16/4/2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn T và bị đơn chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Anh và chị được hai bên gia đình nội ngoại tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương vào năm 2007. Sau khi cưới Anh và chị đã có với nhau 02 con chung. Đến năm 2012 mới tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát Vân năm 2012. Trong quá trình chung sống giữa anh, chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Dù đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vẫn không thay đổi. Từ năm 2014 chị H mang theo hai con bỏ về nhà mẹ đẻ tại: Thôn Vân Sơn, xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh

Hóa sinh sống. Từ đó đến nay vợ chồng đã sống ly thân nhau không ai quan tâm, chăm sóc gia đình chung. Nay xét thấy tình cảm vợ - chồng không còn nữa, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh - chị đều thống nhất thỏa thuận Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H, đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Trong quá trình chung sống vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 02 con chung. Cháu đầu tên là: Nguyễn Thị Mỹ T, Giới tính: Nữ - Sinh ngày: 26/5/2007. Cháu thứ hai tên là: Nguyễn Thị Ánh T, Giới tính: Nữ- Sinh ngày: 19/11/2009. Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì. Hiện các cháu đang đi học và sống cùng chị H tại: Thôn Vân Sơn, xã Cát Vân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Anh Nguyễn Văn T, chị Lê Thị H, cháu Nguyễn Thị Mỹ T và cháu Nguyễn Thị Ánh T đều có ý kiến chung, thống nhất là: Giao hai cháu Nguyễn Thị Mỹ T và Nguyễn Thị Ánh T cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Thị Mỹ T và Nguyễn Thị Ánh T đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi cháu là 1.000.000 đồng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. Thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 15/5/2018. Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

- **Về tài sản và các nghĩa vụ chung của vợ chồng:** Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Vợ chồng tự thỏa thuận. Vì vậy không cần Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị H đều có ý kiến chung và cùng thống nhất: Anh chị mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm. Anh T phải nộp 75.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng anh T phải nộp 225.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm. Hiện tại anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân - Thanh Hoá, theo biên lai thu Tiền số AA/2016/0001803 ngày 09 tháng 4 năm 2018. Vì vậy, anh T được nhận lại 75.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Chị Lê Thị H phải nộp 75.000 đồng tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Cát Vân, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn

